

Số: /2025/QĐ-UBND

Hải Dương, ngày tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi một số điều của Quyết định số 46/2024/QĐ-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương ban hành Quy định phân công nhiệm vụ quản lý Nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Hải Dương

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Giá ngày 19 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Thông tư số 28/2024/TT-BTC ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Bộ Tài chính Quy định về trình tự, thủ tục kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá, thẩm định giá;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính;

Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương ban hành Quyết định sửa đổi một số điều của Quyết định số 46/2024/QĐ-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2024 ban hành Quy định phân công nhiệm vụ quản lý Nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

Điều 1. Sửa đổi Điều 3 của Quyết định số 46/2024/QĐ-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương ban hành Quy định phân công nhiệm vụ quản lý Nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Hải Dương:

"Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./."

Điều 2. Sửa đổi một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 46/2024/QĐ-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương ban hành Quy định phân công nhiệm vụ quản lý Nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Hải Dương:

1. Sửa đổi điểm b, khoản 2 Điều 4 như sau:

"b) Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện việc thẩm định phương án giá, xin ý kiến tham gia của Sở, cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực tại khoản 1 Điều này và trình văn bản định giá với Ủy ban nhân dân tỉnh về định giá cụ thể đối với hàng hóa, dịch vụ là sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước cấp xã và thuộc thẩm quyền đặt hàng của Ủy ban nhân dân cấp xã."

2. Sửa đổi khoản 2 Điều 7 như sau:

"2. Các sở, ngành, cơ quan cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm phối hợp xây dựng dữ liệu về giá phục vụ quản lý Nhà nước trong lĩnh vực ngành, địa phương theo hướng dẫn của Sở Tài chính."

3. Sửa đổi khoản 3 Điều 8 như sau:

"3. Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm cập nhật các thông tin, dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu về giá của địa phương gồm:

a) Giá hàng hóa, dịch vụ thuộc thẩm quyền định giá của Ủy ban nhân dân tỉnh do Ủy ban nhân dân các xã, phường chủ trì tham mưu;

b) Thông báo kết quả thẩm định giá của Hội đồng thẩm định giá do Ủy ban nhân dân các xã, phường quyết định thành lập;

c) Giá hàng hóa dịch vụ khác theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh do Ủy ban nhân dân các xã, phường chủ trì tham mưu ban hành hoặc quyết định ban hành theo thẩm quyền."

4. Sửa đổi khoản 1, khoản 3 Điều 9 như sau:

a) Sửa đổi khoản 1 Điều 9 như sau:

"1. Sở Tài chính: Kiểm tra các sở, cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã về việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về giá, thẩm định giá được quy định tại Quy định này và quy định của pháp luật có liên quan."

b) Sửa đổi khoản 3 Điều 9 như sau:

"3. Ủy ban nhân dân cấp xã: Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá, thẩm định giá của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc và các tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc lĩnh vực, địa bàn, phạm vi quản lý nhà nước về giá của Ủy ban nhân dân xã, phường được quy định tại các Điều 3, 4 và 5 Quy định này và theo quy định của pháp luật có liên quan."

5. Sửa đổi khoản 2 Điều 10 như sau:

"2. Các Sở, ngành, cơ quan thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ quyền hạn được giao có trách nhiệm triển khai, phổ biến Quy định này đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về giá, thẩm định giá được giao thuộc phạm vi, lĩnh vực, địa bàn quản lý."

6. Sửa đổi điểm 2.2 phần B mục III của Phụ lục I như sau:

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Cơ quan tham mưu UBND tỉnh ban hành đặc điểm kinh tế kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ	Cơ quan thẩm định phương án giá và trình văn bản định giá
B	Định giá cụ thể		
2	Sản phẩm, dịch vụ công (dịch vụ sự nghiệp công và sản phẩm, dịch vụ công ích) trong danh mục được cấp có thẩm quyền ban hành, sử dụng ngân sách nhà nước và thuộc thẩm		

	quyền đặt hàng của cơ quan, tổ chức ở địa phương		
2.2	Trường hợp sử dụng ngân sách nhà nước cấp xã		Ủy ban nhân dân cấp xã

7. Sửa tên cột 3 Phụ lục 2 từ "Cơ quan quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ" thành "Cơ quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ".

8. Sửa tên cơ quan tại phụ lục I và phụ lục 2 từ "Sở Giao thông vận tải" thành "Sở Xây dựng"; từ "Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn" thành "Sở Nông nghiệp và Môi trường"; từ "Sở Tài nguyên và Môi trường" thành "Sở Nông nghiệp và Môi trường".

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.
2. Các nội dung khác không quy định tại quyết định này tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 46/2024/QĐ-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân công nhiệm vụ quản lý Nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Hải Dương./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục KTVB và QLXP VPHC-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND tỉnh;
- Trưởng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm CNTT và hội nghị-VP UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, KTTC, Thư.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Quân